

Số 32 /2025/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 22 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2025/TLST- HNGĐ ngày 11/8/2025 về Xin ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Quốc V, sinh ngày 09/02/1984.

CCCD số 0370840035xx cấp ngày 16/8/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát.

Nơi cư trú: Xóm D, xã K, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Chị Vũ Thị Tuyết H, sinh ngày 15/6/1994.

CCCD số 0371940032xx cấp ngày: 25/8/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát.

Nơi cư trú: Xóm E, xã Q, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc V và chị Vũ Thị Tuyết H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* anh Nguyễn Quốc V và chị Vũ Thị Tuyết H đều xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* anh Nguyễn Quốc V và chị Vũ Thị Tuyết H đều không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Quốc V và chị Vũ Thị Tuyết H thống nhất để anh V nộp án phí ly hôn thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/25E số 0000401 ngày 08/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Anh V được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (1).
- VKSND khu vực 4- Ninh Bình (3).
- THADS tỉnh Ninh Bình. (1).
- UBND xã Q;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy